

Bản án số: 112/2023/HS-ST
Ngày: 27-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Lệ, bà Nguyễn Thị Yến Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Thống - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2023, tại điểm cầu Trung tâm Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện B, Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 105/2023/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D (tên gọi khác: Cọt)**; sinh ngày 10/10/1984 tại Bình Thuận; nơi cư trú: thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: chạy xe ôm; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm H (đã chết) và bà Nguyễn Thị D1 (đã chết); vợ, con: không; Tiền sự: không.

Tiền án: Có 01 tiền án. Tại Bản án số 121/2015/HSST ngày 27/11/2015 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt Phạm Văn D 08 năm tù về tội: Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, đã đóng án phí hình sự sơ thẩm vào ngày 31/8/2018 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2020.

Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang ngày 07/8/2023 và tạm giữ đến ngày 15/8/2023 chuyển tạm giam cho đến nay.

Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Ông Đa Văn T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình tham gia tại điểm cầu thành phần.

+ Ông Phạm H1, Hồ Đình T1, Lâm Văn L đều là chiến sĩ Nhà tạm giữ Công an huyện B tham gia phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 06 tháng 8 năm 2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn C tiến hành tuần tra trên địa bàn thị trấn C, khi đến khu vực ngã ba Sông M thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận phát hiện Phạm Văn D, sinh ngày 10/10/1984, ở thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Bình Thuận (là người nghiện ma túy) đang ngồi trên xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu vàng - đen, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính thì phát hiện tại vị trí móc treo đồ bên trái xe mô tô biển số 86B2-194.57, có treo 01 bịch nhựa màu xanh ghi chữ H3, bên trong bịch nhựa màu xanh có 01 bịch nhựa màu trắng-xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”, bên trong có 01 hộp thuốc màu trắng ghi chữ Gasso max, bên trong hộp thuốc có 01 bịch nhựa màu đen khớp ép kín kích thước (06 x 04)cm, bên trong bịch nhựa màu đen có 01 bịch nhựa màu trắng khớp ép kín kích thước (3,5 x 03)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định được khối lượng và 03 viên nén (gồm: 01 viên hình vuông màu vàng và 02 viên hình chữ nhật màu cam), chưa xác định khối lượng.

Qua làm việc, D khai chất tinh thể màu trắng và 03 viên nén có đặc điểm trên là chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ các tang vật chứng, gồm: 03 viên nén (gồm: 01 viên hình vuông màu vàng và 02 viên hình chữ nhật màu cam), chưa xác định khối lượng; 01 bịch nhựa màu trắng khớp ép kín, kích thước (3,5 x 03)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng; 01 bịch nhựa màu đen khớp ép kín, kích thước (06 x 04)cm; 01 bịch nhựa màu xanh ghi chữ H3; 01 bịch nhựa màu trắng - xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”; 01 hộp thuốc màu trắng, bên ngoài ghi chữ Gasso Max; 01 cái điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0975581608; 01 xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius màu vàng – đen và số tiền 5.518.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B lập biên bản niêm phong: 01 bịch nhựa màu trắng khớp ép kín, kích thước (3,5 x 03)cm, bên trong bịch nhựa có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng; 01 viên hình vuông màu vàng, chưa xác định khối lượng và 02 viên hình chữ nhật màu cam, chưa xác định khối lượng, gửi đi giám định.

Tại Bản kết luận giám định số 994/KL-KTHS ngày 11/8/2023 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận: Phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trong phong bì gồm: 01 bịch nhựa màu trắng khớp ép kín, kích thước (3,5 x 03)cm, có chứa chất tinh thể dạng rắn màu trắng, chưa xác định khối lượng (được kí hiệu M1); 01 viên hình vuông màu vàng, chưa xác định khối lượng (được kí hiệu M2) và 02 viên hình chữ nhật màu cam, chưa xác định khối lượng (được kí hiệu M3).

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,2242 gam là Ketamine.

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 0,4016 gam là MDMA.

Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 0,9793 gam là MDMA.

H2 lại đối tượng giám định: 01 bịch nhựa màu trắng khớp ép kín, kích thước (3,5 x 03)cm; 2,0953 gam mẫu M1 và 0,4857 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 994 (trong quá trình giám định mẫu M2 đã được phân tích hết).

Quá trình điều tra, Phạm Văn D khai nhận: Dưỡng bắt đầu sử dụng nhiều loại ma túy từ cuối năm 2020; vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/08/2023, D đang chạy xe ô tô tại khu vực Cầu N trấn Phan Rí C, huyện T, tỉnh Bình Thuận thì nảy sinh ý định đi mua ma túy sử dụng nên D gọi điện thoại cho 01 người thanh niên tên già nhỏ (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với số tiền 800.000 đồng, già N đồng ý và bảo Dưỡng đi đến khu vực chuồng D thuộc khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận để già Nhỏ giao ma túy. Dưỡng chạy xe mô tô biển số 86B2-194.57 của D đi đến địa điểm trên gặp Già N1 và đưa tiền cho Già Nhỏ 800.000 đồng, Già N1 nhận tiền và đưa cho D 01 bịch nhựa màu trắng - xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”, bên trong bịch nhựa có 01 hộp thuốc màu trắng ghi chữ G, D mở hộp thuốc ra xem thì thấy bên trong bịch nhựa màu đen có 01 bịch nhựa ma túy và 03 viên nén ma túy nên D lấy bỏ vào trong 01 bịch nhựa màu xanh có ghi chữ H3 treo vào móc ba ga bên trái của xe mô tô biển số 86B2-194.57, rồi D chạy xe mô tô này đi đến khu vực thị trấn C, huyện B để rủ bạn nghiện cùng sử dụng ma túy. Đến khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày 06/8/2023, D đang ngồi trên xe mô tô chờ bạn tại ngã ba Sông M thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bịch nhựa đang treo móc ba ga xe mô tô của D, phát hiện có cất giấu ma túy nên lực lượng Công an lập biên bản bắt Dưỡng trong trường hợp quả tang và thu giữ các tang vật chứng nêu trên. Lời khai nhận của Phạm Văn D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang có thu giữ tang, vật chứng, kết quả giám định chất ma túy và lời khai của người chứng kiến xác định: Phạm Văn D cất giấu 02 chất ma túy, gồm: 01 chất ma túy có khối lượng 1,3809 gam, là MDMA và 01 chất ma túy có khối lượng 2,2242 gam là Ketamine, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ xử lý.

Về tang, vật chứng của vụ án: 01 bịch nhựa màu trắng, có khớp ép kín, kích thước (3,5x03)cm; 2,0953 gam mẫu M1 và 0,4857 gam mẫu M3 còn lại sau

giám định, được niêm phong trong phong bì số 994; 01 bịch nhựa màu xanh có ghi chữ H3; 01 bịch nhựa màu trắng-xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”; 01 hộp thuốc màu trắng, bên ngoài ghi chữ Gasso max của Phạm Văn D.

Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn Sim số 0975581608 và chiếc xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu yamaha, loại xe sirius màu vàng - đen, là tài sản của Phạm Văn D dùng làm phương tiện liên lạc và đi mua ma túy. Các tang vật chứng nêu trên đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xem xét, xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ số tiền 5.518.000 đồng của Phạm Văn D và đã chuyển số tiền này vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình.

* Tại Bản cáo trạng số 114/CT-VKS-HBB ngày 10/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận truy tố Phạm Văn D, về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung tại Cáo trạng số 114/CT-VKS-HBB ngày 10/11/2023 và khẳng định: Qua các tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của bị cáo tại phiên tòa và kết luận giám định, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Văn D phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn D với mức án từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù.

Về tang, vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nhựa màu trắng, có khớp ép kín, kích thước (3,5x03)cm; 2,0953 gam mẫu M1 và 0,4857 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 994; 01 bịch nhựa màu xanh có ghi chữ H3; 01 bịch nhựa màu trắng-xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”; 01 hộp thuốc màu trắng, bên ngoài ghi chữ Gasso max của Phạm Văn D vì đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn Sim số 0975581608 và chiếc xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu yamaha, loại xe Sirius màu vàng - đen, là tài sản của Phạm Văn D dùng làm phương tiện liên lạc và đi mua ma túy nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B thu giữ số tiền 5.518.000 đồng của Phạm Văn D và đã chuyển số tiền này vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình. Quá trình điều tra xác định số tiền này không có liên quan đến vụ án nên đề nghị trả lại cho D theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định tội danh và buộc tội: Lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn D tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận vào khoảng 22 giờ 40 phút ngày 06/8/2023, tại khu vực ngã ba sông M thuộc khu phố H, thị trấn C, huyện B, tỉnh Bình Thuận Phạm Văn D cất giấu 02 chất ma túy, gồm: 01 chất ma túy có khối lượng 1,3809 gam là MDMA và 01 chất ma túy có khối lượng 2,2242 gam là Ketamine, với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ xử lý. Phạm Văn D có hành vi tàng trữ 1,3809 gam MDMA thuộc trường hợp được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; 2,2242 gam Ketamine thuộc trường hợp được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do khối lượng của các chất ma túy đều dưới mức tối thiểu đối với từng chất theo quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, sẽ áp dụng khoản 2 Điều 5 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 để tính tổng khối lượng của các chất ma túy như sau:

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA so với mức tối thiểu được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 27,62% (1,3809 gam so với 05 gam).

Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu được quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là 44,48% (2,2242 gam so với 20 gam).

Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy trên so với mức tối thiểu đối với từng chất được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là $27,62\% + 44,48\% = 72,46\%$ tức là dưới 100% nên tổng khối lượng các chất ma túy mà Phạm Văn D tàng trữ trái phép thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về nhận thức hành vi, tính chất phạm tội: Bị cáo Phạm Văn D là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, sự phát triển giống nòi của dân tộc và là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được MDMA, Ketamine là loại ma túy gây nghiện bị Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, ... trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý để tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xử phạt 8 năm tù về tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục tàng trữ trái phép chất ma túy từ đó thể hiện sự xem thường các quy định của pháp luật trong việc đấu tranh với các hành vi liên quan đến tàng trữ trái phép chất ma túy, rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Văn D là hành vi cố ý, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm Văn D có 01 tiền án về tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội nên có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tình tiết tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[6] Trên cơ sở cân nhắc tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[6] Đối với một đối tượng tên già Nhỏ thị trấn Phan Rí C, huyện T, tỉnh Bình Thuận mà D khai bán ma túy cho D. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ sau nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng: 01 bịch nhựa màu trắng, có khớp ép kín, kích thước (3,5x03)cm; 2,0953 gam mẫu M1 và 0,4857 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 994; 01 bịch nhựa màu xanh có ghi chữ H3; 01 bịch nhựa màu trắng-xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”; 01 hộp thuốc màu trắng, bên ngoài ghi chữ Gasso Max của Phạm Văn D. Đây là vật Nhà nước cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 cái điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn Sim số 0975581608 và chiếc xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu

yamaha, loại xe Sirius màu vàng - đen, là tài sản của Phạm Văn D dùng làm phương tiện liên lạc và đi mua ma túy nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 5.518.000 đồng của Phạm Văn D. Quá trình điều tra xác định số tiền này không có liên quan đến vụ án nên trả lại cho D theo quy định pháp luật.

[8] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát: Tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn D phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn D 3 (ba) năm tù

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/8/2023.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nhựa màu trắng, có khốp ép kín, kích thước (3,5x03)cm; 2,0953 gam mẫu M1 và 0,4857 gam mẫu M3 còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 994; 01 bịch nhựa màu xanh có ghi chữ H3; 01 bịch nhựa màu trắng-xanh, bên ngoài có ghi chữ “NHÀ THUỐC LONG CHÂU”; 01 hộp thuốc màu trắng, bên ngoài ghi chữ Gasso max của Phạm Văn D.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước với 01 cái điện thoại di động hiệu oppo màu xanh, có gắn sim số 0975581608 và chiếc xe mô tô biển số 86B2-194.57, nhãn hiệu yamaha, loại xe Sirius màu vàng đen là tài sản của Phạm Văn D.

(Theo biên bản giao, nhận ngày 17/11/2023)

Trả lại cho Phạm Văn D số tiền 5.518.000 đồng

(Theo Lệnh thanh toán ngày 07/11/2023 gửi vào tài khoản của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận)

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14

ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Buộc bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Phạm Văn D có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (27/12/2023).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;
- Cơ quan cảnh sát điều tra CAH Bắc Bình;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Xuân Ngọc